

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
UBND PHƯỜNG ĐỒNG ĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Đồng Đa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường Đồng Đa thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026;

Thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 27/10/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026;

UBND phường Đồng Đa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường Đồng Đa thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIẾN ĐỘ:

1. Mục đích:

- Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường Đồng Đa thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026.

- Kết quả tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở để nắm được số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu:

- Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ- TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan của UBND Thành phố, Sở Tài chính đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc UBND phường.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.

- Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

- Công tác kiểm kê phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn Phường. Tài sản thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào quản lý thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Tiến độ thực hiện:

- **Đến ngày 31/12/2025**, hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ tổng kiểm kê tài sản công.

- **Đến ngày 15/4/2026**, hoàn thành việc tổng hợp kết quả kiểm kê, xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Phường gửi UBND Thành phố Hà Nội.

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công **đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định** theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước*), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (*bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt*

động sự nghiệp), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (*không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng*), gồm: hạ tầng giao thông; hạ tầng cấp nước sạch; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ; hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp; hạ tầng khu kinh tế; hạ tầng khu công nghệ cao; hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung; hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; hạ tầng cảng cá; hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*cấp xã, cấp thôn*), làng văn hóa; hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị. Danh mục loại tài sản kiểm kê theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Toàn bộ tài sản công thuộc điểm 1.1 và 1.2 do các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Phường đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, ngoại trừ:

a) Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê (*0h00 ngày 01/01/2026*) đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

b) Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (*trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp*).

c) Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

2.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (*sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị*) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (*cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác*) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

II. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ:

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): **0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.**

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định tại điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nguyên tắc kiểm kê:

a) Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do các đối tượng tại điểm 2 Mục III Đề án đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, trừ các tài sản sau đây:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

b) Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

c) Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

d) Đối với các tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản. Trường hợp đã có quy định về bảng giá hoặc giá quy ước thì sử dụng Bảng giá, giá quy ước đó và các thông tin về số năm đưa vào sử dụng, tỷ lệ khấu hao/hao mòn tài sản theo quy định để xác định nguyên giá tài sản và giá trị còn lại của tài sản. Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại để phục vụ tổng kiểm kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b khoản này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ dưới lên trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê. Tài sản của cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp báo cáo.

Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm cả cơ quan quản lý cấp trên) thực hiện sáp nhập, hợp nhất thì pháp nhân sau khi sáp nhập, hợp nhất kế thừa toàn bộ nghĩa vụ, trách nhiệm thực hiện kiểm kê, tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản công của pháp nhân trước sáp nhập, hợp nhất (thời điểm chốt số liệu kiểm kê không thay đổi).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thành lập mới (hoặc kiện toàn) Ban chỉ đạo kiểm kê của phường để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Thành lập mới Tổ kiểm kê tài sản công do Thủ trưởng đối tượng kiểm kê làm Tổ trưởng tại từng cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Phường.

3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của UBND phường; Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

4. Hướng dẫn thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

5. Tổ chức thực hiện kiểm kê, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

6. Thực hiện việc tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM KÊ:

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

V. SẢN PHẨM

Báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

2. Thành lập mới (hoặc kiện toàn) Ban chỉ đạo kiểm kê theo hướng dẫn tại điểm 1 Mục IV Kế hoạch này và ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý (trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan). Hoàn thành **trong thời gian 15 ngày** kể từ ngày Kế hoạch này ban hành.

3. Các phòng ban, cơ quan, tổ chức, đơn vị Thành lập mới Tổ kiểm kê tài sản công do Thủ trưởng đối tượng kiểm kê làm Tổ trưởng là đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Phường.

4. Phối hợp Sở Tài chính tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê/chủ động hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho các đối tượng kiểm kê thuộc phạm vi quản lý. Hoàn thành **trước ngày 31/12/2025**.

5. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các đối tượng kiểm kê thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

6. **Trước ngày 15/4/2026**, tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để báo cáo các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công nêu tại điểm 1 và 2 Mục này, đảm bảo chất lượng, tiến độ. Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê thuộc phạm vi quản lý (*cho đến hết thời điểm gửi các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp số liệu*) và trước các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công về tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý.

7. **Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường:** Chủ trì, cập nhật, công khai tiến độ kiểm kê tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường Đồng Đa trên các phương tiện thông tin đại chúng.

UBND Phường yêu cầu các phòng ban, tổ chức, đơn vị thuộc Phường nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Đảng ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường (để b/c);
- Các Đ/c PCT UBND phường;
- UB MTTQ VN phường;
- Các phòng ban, tổ chức, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, KT, HT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Hà

